

Bản án số: 53/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 06-11-2019

V/v Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tô Hoàng Vũ

Ông Nguyễn Phát Triển.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Anh Vũ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 06 tháng 11 năm 2019 tại phòng xử án của trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 268/2019/TLST-HNGĐ, ngày 14/8/2019 “V/v Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 03 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 296/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 21 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự;

- Nguyên đơn: Tổng Hoàng O, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Số nhà 450, ấp KN, xã TKĐ, Thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp;

- Bị đơn Tô Hoàng H, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Số nhà 356/TTB, ấp TTB, xã TD, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

(Đương sự O có mặt; Đương sự H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 28/6/2019 và tại phiên tòa nguyên đơn Tổng Hoàng O trình bày:

Vào năm 2014 Tổng Hoàng O và Tô Hoàng H được gia đình 02 bên tổ chức đám cưới, vợ chồng có đăng ký kết hôn ngày 31/12/2014 tại UBND xã Tân Dương, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. Trong quá trình sống chung vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, do vợ chồng bất đồng quan điểm thường hay cãi vã, anh H không quan tâm gì đến chị O, khiến đời sống hôn nhân nặng nề vì tuy là vợ, chồng nhưng mạnh ai nấy sống. Vợ chồng ly thân từ đầu năm 2018 đến nay, không ai quan tâm đến ai.

Nay Tổng Hoàng O yêu cầu ly hôn với Tô Hoàng H. Về con chung: không có; Về tài sản chung, chị O không yêu cầu giải quyết; về nợ chung chị O không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn Tô Hoàng H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Tổng Hoàng O và Tô Hoàng H có đăng ký kết hôn ngày 31/12/2014 tại UBND xã Tân Dương, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp theo quy định, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình sống chung vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, do vợ chồng bất đồng quan điểm thường hay cãi vã, anh H không quan tâm gì đến chị O, khiến đời sống hôn nhân nặng nề vì tuy là vợ, chồng nhưng mạnh ai nấy sống. Vợ chồng ly thân từ đầu năm 2018 đến nay, mâu thuẫn đến mức không thể hàn gắn, không ai quan tâm đến ai, tình trạng hôn nhân của Tổng Hoàng O và Tô Hoàng H như trên được chứng minh bằng hành động cụ thể là Tô Hoàng H không chấp hành các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án để được hòa giải đoàn tụ, bỏ mặt không ý kiến gì. Mặc dù, Hội đồng xét xử đã động viên nhưng Tổng Hoàng O vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn với Tô Hoàng H, mâu thuẫn của Tổng Hoàng O và Tô Hoàng H là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, cho nên việc Tổng Hoàng O yêu cầu ly hôn là thỏa mãn theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của Tổng Hoàng O là có căn cứ.

[2] Về con chung: không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về tài sản và nợ chung: Tổng Hoàng O không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với Tô Hoàng H để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng. Hội đồng xét xử nên xét xử vắng mặt đối với Tô Hoàng H theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về án phí: Nguyên đơn Tổng Hoàng O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là có căn cứ, phù hợp với khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Tổng Hoàng O được ly hôn với Tô Hoàng H.

2. Về án phí và tạm ứng án phí: Tổng Hoàng O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà Tổng Hoàng O đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0001737, ngày 09/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Tổng Hoàng O đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06/11/2019). Đối với bị đơn không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày, tính từ ngày bản án này được giao cho họ hoặc được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- Chi cục THADS huyện Lai Vung;
- UBND xã Tân Dương;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Trọng Hiếu